

HƯỚNG DẪN

**Triển khai thực hiện chuyên đề của tỉnh năm 2021
học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh
về nâng cao trách nhiệm; năng động, sáng tạo; khơi dậy khát vọng xây dựng
tỉnh Kon Tum phát triển nhanh và bền vững trong các cấp công đoàn**

Thực hiện Hướng dẫn số 11-HD/BTGTU ngày 25/5/2021 của Ban Tuyên giáo Tỉnh ủy Kon Tum về triển khai thực hiện chuyên đề của tỉnh năm 2021 học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh về nâng cao trách nhiệm; năng động, sáng tạo; khơi dậy khát vọng xây dựng tỉnh Kon Tum phát triển nhanh và bền vững; Ban Thường vụ Liên đoàn Lao động tỉnh Kon Tum hướng dẫn các cấp công đoàn thực hiện Chuyên đề của tỉnh năm 2021, cụ thể như sau:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Tiếp tục nâng cao nhận thức của cán bộ, đoàn viên, CNVCLĐ về những nội dung cơ bản, giá trị to lớn của tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh và nội dung Chuyên đề của tỉnh năm 2021 học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh về nâng cao trách nhiệm; năng động, sáng tạo; khơi dậy khát vọng xây dựng tỉnh Kon Tum phát triển nhanh và bền vững (*Sau đây gọi tắt là Chuyên đề của tỉnh năm 2021*).

2. Lựa chọn, đưa nội dung Chuyên đề của tỉnh năm 2021 vào chương trình, kế hoạch công tác hàng tháng, hàng năm và kế hoạch sinh hoạt thường kỳ của công đoàn để triển khai thực hiện, xem đây là nhiệm vụ thường xuyên, nền nếp của các cấp công đoàn và mỗi cán bộ, đoàn viên, CNVCLĐ gắn với thực hiện Chuyên đề toàn khóa và năm 2021 của Trung ương, Nghị quyết Trung ương 4 Khóa XI, XII về công tác xây dựng, chỉnh đốn Đảng.

3. Tiếp tục đổi mới, nâng cao hiệu quả công tác tuyên truyền, phát hiện, biểu dương những điển hình trong cán bộ, đoàn viên, CNVCLĐ về học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh về nâng cao trách nhiệm; năng động, sáng tạo; khơi dậy khát vọng xây dựng tỉnh Kon Tum phát triển nhanh và bền vững, tạo sự lan tỏa trong các cấp công đoàn trên địa bàn tỉnh.

II. NỘI DUNG

1. Về công tác tuyên truyền, phổ biến

Các cấp công đoàn tuyên truyền sâu rộng nội dung Chuyên đề của tỉnh năm 2021 trong cán bộ, đoàn viên, CNVCLĐ bằng nhiều hình thức phong phú, đa dạng và phù hợp; gắn việc tuyên truyền Chuyên đề của tỉnh năm 2021 với tuyên truyền thực hiện Chỉ thị 05-CT/TW ngày 15/5/2016 và Kết luận 01-KL/TW ngày 18/5/2021 của Bộ Chính trị về tiếp tục thực hiện Chỉ thị 05-CT/TW của Bộ Chính trị “Về đẩy mạnh

học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh"; gắn với tuyên truyền kỷ niệm các ngày lễ lớn của đất nước, của địa phương, triển khai các phong trào thi đua thực hiện nhiệm vụ chính trị của ngành, địa phương, đơn vị bằng các hình thức phù hợp, như: tuyên truyền miệng thông qua hệ thống báo cáo viên, tuyên truyền viên; tuyên truyền trên các phương tiện thông tin đại chúng, mạng xã hội facebook, fanpage, zalo,...; tăng cường giới thiệu nội dung chuyên đề trong các buổi sinh hoạt công đoàn, quán triệt, học tập nghị quyết,... Sau học tập, cán bộ, đoàn viên, CNVCLĐ chủ động tuyên truyền rộng rãi trong Nhân dân về các nội dung Chuyên đề của tỉnh năm 2021.

2. Việc liên hệ, chọn việc làm theo

2.1. Xây dựng kế hoạch của tập thể

- Ban Chấp hành Công đoàn các cấp thảo luận để xây dựng kế hoạch, đề ra các giải pháp triển khai thực hiện Chuyên đề của tỉnh năm 2021 ở cấp mình đạt hiệu quả, lựa chọn những nội dung trọng tâm, đột phá để tập trung thực hiện, tạo sự chuyển biến tích cực trong năm 2021 về nâng cao trách nhiệm; năng động, sáng tạo; khơi dậy khát vọng của cán bộ, đoàn viên, CNVCLĐ về xây dựng tỉnh Kon Tum phát triển nhanh, bền vững.

- Lồng ghép thực hiện Chuyên đề của tỉnh năm 2021 gắn với việc thực hiện chức năng, nhiệm vụ của tổ chức Công đoàn theo quy định của Pháp luật và Điều lệ Công đoàn Việt Nam, trong đó tập trung vào chức năng đại diện, chăm lo và bảo vệ quyền, lợi ích hợp pháp, chính đáng của đoàn viên, người lao động; nâng cao trách nhiệm, năng động, sáng tạo trong việc giải quyết những vấn đề còn tồn tại, hạn chế đã được chỉ ra; đồng thời phấn đấu thực hiện đạt kết quả tốt nhất kế hoạch, chương trình công tác năm 2021; Lấy kết quả thực hiện Chuyên đề của tỉnh năm 2021 là một trong những tiêu chuẩn để đánh giá, xếp loại, khen thưởng tập thể, cá nhân của đơn vị mình.

2.2. Xây dựng bản cam kết của cá nhân

- Sau học tập, nghiên cứu Chuyên đề của tỉnh năm 2021 mỗi cán bộ, đoàn viên, CNVCLĐ liên hệ bản thân, lựa chọn, đăng ký nội dung cụ thể về học tập và làm theo Chuyên đề của tỉnh năm 2021 gắn với thực hiện nhiệm vụ chính trị được giao; cuối năm báo cáo kết quả thực hiện gắn với kiểm điểm, đánh giá chất lượng, xếp loại đảng viên, đoàn viên công đoàn.

- Mỗi cá nhân cần thực hiện đúng trách nhiệm của mình trên cương vị, vị trí công tác được giao; nắm vững chính sách và thực hiện đúng, tích cực, chủ động, tự giác thực hiện nhiệm vụ, năng động, sáng tạo trong công tác; dám nghĩ, dám làm, dám chịu trách nhiệm; luôn rèn luyện phương pháp làm việc khoa học, hiệu quả, thiết thực, đổi mới, tránh tư duy theo lối mòn; gắn lý luận với thực tiễn trong công tác, giải quyết mọi công việc thấu đáo, có lý, có tình, hoàn thành mọi nhiệm vụ được giao với kết quả cao nhất, vì mục tiêu xây dựng tỉnh Kon Tum phát triển nhanh và bền vững.

3. Tài liệu học tập

Chuyên đề của tỉnh năm 2021 “Học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh về nâng cáo trách nhiệm; năng động, sáng tạo; khơi dậy khát vọng xây dựng tỉnh Kon Tum phát triển nhanh và bền vững” do Ban Tuyên giáo Tỉnh ủy biên soạn (*Gửi kèm Hướng dẫn này*).

III. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Liên đoàn Lao động tỉnh

- Xây dựng kế hoạch, chỉ đạo, đôn đốc các cấp công đoàn trong tỉnh triển khai thực hiện Chuyên đề của tỉnh năm 2021 “Học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh về nâng cáo trách nhiệm; năng động, sáng tạo; khơi dậy khát vọng xây dựng tỉnh Kon Tum phát triển nhanh và bền vững”.

- Đẩy mạnh công tác tuyên truyền trên các phương tiện thông tin đại chúng; Trang thông tin điện tử, fanpage, zalo,... của Liên đoàn Lao động tỉnh.

2. Công đoàn cấp trên trực tiếp cơ sở

- Căn cứ Hướng dẫn của Liên đoàn Lao động tỉnh tổ chức thực hiện và hướng dẫn công đoàn cơ sở triển khai thực hiện có chất lượng, đạt hiệu quả.

- Lựa chọn hình thức phù hợp để biểu dương, khen thưởng các tập thể, cá nhân điển hình tiêu biểu trong học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh nhân kỷ niệm 92 năm Ngày thành lập Công đoàn Việt Nam (28/7/1929- 28/7/2021), 30 năm Ngày thành lập lại Công đoàn tỉnh Kon Tum (19/9/1991-19/9/2021), tổng kết hoạt động công đoàn cuối năm...

Trên đây là Hướng dẫn triển khai học tập Chuyên đề của tỉnh năm 2021 “Học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh về nâng cao trách nhiệm; năng động, sáng tạo; khơi dậy khát vọng xây dựng tỉnh Kon Tum phát triển nhanh và bền vững” trong các cấp công đoàn tỉnh, Ban Thường vụ Liên đoàn Lao động tỉnh yêu cầu công đoàn cấp trên trực tiếp cơ sở triển khai thực hiện./.

**TM. BAN THƯỜNG VỤ
PHÓ CHỦ TỊCH**

Nơi nhận:

- Tổng LĐLĐ Việt Nam;
 - Văn phòng Tỉnh ủy;
 - Ban Tuyên giáo Tỉnh ủy;
 - Ban Dân vận Tỉnh ủy;
 - Ủy ban MTTQVN tỉnh;
 - Thường trực LĐLĐ tỉnh (B/c);
 - CD cấp trên trực tiếp CS (Thực hiện).
 - Lưu VT, TGNC.
- thay báo cáo.



Lê Ích Dàng

TỈNH ỦY KON TUM
BAN TUYÊN GIÁO

* * *

HỌC TẬP VÀ LÀM THEO
TƯ TƯỞNG, ĐẠO ĐỨC, PHONG CÁCH HỒ CHÍ MINH
VỀ NÂNG CAO TRÁCH NHIỆM; NĂNG ĐỘNG, SÁNG TẠO;
KHOI DẬY KHÁT VỌNG XÂY DỰNG TỈNH KON TUM
PHÁT TRIỂN NHANH VÀ BỀN VỮNG

(Tài liệu chuyên để dành riêng cho cán bộ, đảng viên tỉnh Kon Tum)

Kon Tum, tháng 5-2021

LỜI TỰA

Học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh là một chủ trương lớn, liên tục, lâu dài của Đảng ta. Đại hội Đại biểu toàn quốc lần thứ XII của Đảng khẳng định: “*Tiếp tục đẩy mạnh việc học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh; coi đó là công việc thường xuyên của các tổ chức đảng, các cấp chính quyền, các tổ chức chính trị-xã hội, địa phương, đơn vị gắn với phòng chống suy thoái về tư tưởng chính trị, đạo đức, lối sống và những biểu hiện “tự diễn biến”, “tự chuyển hóa” trong nội bộ*”. Tại Đại hội Đại biểu toàn quốc lần thứ XIII của Đảng tiếp tục nhấn mạnh phải kiên định chủ nghĩa Mác-Lênin, tư tưởng Hồ Chí Minh và vận dụng, phát triển sáng tạo phù hợp với thực tiễn Việt Nam; kiên quyết, kiên trì thực hiện Nghị quyết Trung ương 4 khoá XI, khoá XII về xây dựng Đảng gắn với đẩy mạnh học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh bằng các giải pháp mạnh mẽ, đồng bộ, quyết liệt hơn.

Nội dung tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh rất phong phú, **có mối quan hệ thống nhất, biện chứng với nhau**, tạo nên nhân cách vĩ đại Hồ Chí Minh. Trong đó, Tư tưởng Hồ Chí Minh là hệ thống quan điểm toàn diện và sâu sắc về những vấn đề cơ bản của cách mạng Việt Nam, là kết quả của sự vận dụng và phát triển sáng tạo chủ nghĩa Mác-Lênin vào điều kiện cụ thể của nước ta, kế thừa và phát triển các giá trị truyền thống tốt đẹp của dân tộc, tiếp thu tinh hoa văn hóa nhân loại. Đạo đức Hồ Chí Minh là một bộ phận của tư tưởng Hồ Chí Minh; là hệ thống các quan điểm cơ bản và toàn diện về đạo đức, vị trí, vai trò của đạo đức, những chuẩn mực giá trị của đạo đức cách mạng và những nguyên tắc xây dựng đạo đức; được thể hiện sinh động qua chính tấm gương đạo đức của Người trong mỗi hành động, lời nói, cử chỉ, việc làm và sinh hoạt hằng ngày. Phong cách Hồ Chí Minh phản ánh những giá trị cốt lõi trong tư tưởng, đạo đức của Người, được thể hiện trong công việc, ứng xử hằng ngày của Người, vừa gần gũi, tự nhiên, vừa có sức thu hút, cảm hóa kỳ diệu.

Thực hiện chỉ đạo của Thường trực Tỉnh ủy về xây dựng chuyên đề riêng của tỉnh Kon Tum học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh¹. Sau khi nghiên cứu các chuyên đề đã học và tình hình thực tiễn của địa phương, Ban Tuyên giáo Tỉnh ủy tham mưu xây dựng Chuyên đề: *Học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh về nâng cao trách nhiệm; năng động, sáng tạo; khơi dậy khát vọng xây dựng tỉnh Kon Tum phát triển nhanh và bền vững.*

Xin trân trọng giới thiệu nội dung chuyên đề.

BAN TUYÊN GIÁO TỈNH ỦY

¹ Công văn số 831-CV/VPTU, ngày 25-3-2021 của Văn phòng Tỉnh ủy.

NỘI DUNG

I. Những nội dung cơ bản của tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh về nâng cao trách nhiệm; năng động, sáng tạo; khơi dậy khát vọng phát triển.

1. Tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh về nêu cao tinh thần trách nhiệm:

- *Trách nhiệm là điều phải làm, phải gánh vác hoặc phải nhận về mình.* Ở mỗi vị trí trong xã hội, mỗi người đều phải có trách nhiệm; trách nhiệm đối với địa phương, xã hội; đối với gia đình, dòng họ; đối với tập thể, tổ chức, đơn vị; đối với Tổ quốc, dân tộc... Trong các mối quan hệ đó, trách nhiệm được hình thành trên cơ sở những quy định của luật pháp, quy chế, thỏa thuận của tập thể, tổ chức, địa phương như công ước, quy ước... Trách nhiệm còn được hình thành do dư luận xã hội và bị chi phối bởi dư luận xã hội. Theo Chủ tịch Hồ Chí Minh, trách nhiệm là việc phải làm không thể thoái thác. Trách nhiệm như là bôn phận của mỗi người, dù ở cương vị nào, to hay nhỏ, lớn hay bé, mỗi người đều phải có 'bôn phận'. Chủ tịch Hồ Chí Minh xác định mỗi người đều có trách nhiệm và nhấn mạnh trách nhiệm của người cán bộ, đảng viên, công chức như sau:

+ **Thứ nhất** là trách nhiệm với Tổ quốc: mọi cán bộ, đảng viên, công chức luôn có trách nhiệm thiêng liêng, cao cả đối với Tổ quốc, với sự sống còn của quốc gia, dân tộc. Trách nhiệm ấy được thể hiện ở tinh thần đấu tranh quên mình cho độc lập, tự do, thống nhất đất nước, tinh thần nỗ lực phấn đấu cho đất nước giàu mạnh, cho chủ nghĩa xã hội thành công.

+ **Thứ hai** là trách nhiệm với Nhân dân: Trách nhiệm của cán bộ, đảng viên, công chức đối với Nhân dân bắt nguồn từ nguyên lý: "Nước lấy dân là gốc", "sự nghiệp cách mạng là do Nhân dân tiến hành", "Nhân dân là người làm ra lịch sử"... Cán bộ, đảng viên, công chức phải "*hết lòng, hết sức phục vụ Nhân dân*". Để làm được việc đó, cán bộ, đảng viên, công chức phải thường xuyên tuyên truyền, giáo dục cho Nhân dân nắm vững quan điểm, đường lối của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước; đồng thời phải lãnh đạo quần chúng Nhân dân thực hiện thắng lợi các đường lối, chính sách ấy. Người từng nói: *Có dân là có tất cả, để mười lần không dân cũng chịu, khó trăm lần dân liệu cũng xong....* Trách nhiệm của cán bộ, đảng viên là phải nêu gương trước quần chúng về mọi mặt để Nhân dân noi theo.

+ **Thứ ba** là trách nhiệm với Đảng: Tất cả đảng viên phải kiên định với tôn chỉ, mục đích, mục tiêu, lý tưởng của Đảng. Đảng viên phải quán triệt sâu sắc và thực hiện nghiêm túc đường lối, chủ trương, nghị quyết, Điều lệ do Đảng đề ra; tích cực tham gia xây dựng đảng bộ, chi bộ trong sạch vững mạnh; luôn giữ vững tính tiền phong, gương mẫu của người đảng viên; ra sức học tập chủ nghĩa Mác -

Lênin. Bởi lẽ, theo Người, nếu thiếu hiểu biết, nhất là thiếu hiểu biết về chủ nghĩa Mác-Lênin thì trình độ giác ngộ của đảng viên sẽ thấp, nhất định không thể hăng hái đấu tranh cho sự nghiệp cách mạng, "*Học hỏi là một nghĩa vụ của đảng viên đối với Đảng, đối với Nhân dân*"².

Để nâng cao trách nhiệm với Đảng, đội ngũ cán bộ, đảng viên, công chức phải không ngừng rèn luyện đạo đức cách mạng, phải thực hiện tốt 5 điều "nhân, nghĩa, trí, dũng, liêm", tuyệt đối chấp hành nghị quyết và kỷ luật của Đảng, luôn đặt lợi ích của Đảng lên trên, lên trước lợi ích của cá nhân mình. Người yêu cầu mọi đảng viên không chỉ nhận thức đầy đủ, sâu sắc trách nhiệm của mình đối với Đảng, mà quan trọng hơn là những trách nhiệm ấy phải được thực hiện nghiêm túc, hiệu quả, thường xuyên, liên tục.

+ **Thứ tư** là trách nhiệm với bản thân, gia đình và quê hương: Biểu hiện cụ thể về trách nhiệm của mỗi người chính là trách nhiệm với chính mình, với "*bốn phận*", công việc được giao. Khi xác định rõ "*bốn phận*", trách nhiệm phải làm thì tự thân mỗi người tự giác, tự mình cố gắng vươn lên để hoàn thành trách nhiệm đó. Hoàn thành nhiệm vụ được giao là kết quả thực hiện các trách nhiệm nêu trên. Bên cạnh đó, cần phải phải chăm lo, giáo dục cho các thế hệ trong gia đình, dòng họ về lòng yêu nước, về trách nhiệm xã hội, về ý chí vươn lên trong học tập và công tác, hoàn thành tốt mọi nhiệm vụ được giao, về đạo đức, lối sống lành mạnh, nhất là tinh thần cần, kiệm, liêm, chính, lòng nhân ái, tình đoàn kết cộng đồng; biết kế thừa, phát huy truyền thống tốt đẹp của gia đình, dòng họ, quê hương và của toàn dân tộc.

+ **Thứ năm** là trách nhiệm nêu gương: Trách nhiệm của cán bộ, đảng viên là phải nêu gương trước quần chúng về mọi mặt. Theo Người, trong mọi phong trào, mọi nhiệm vụ, cán bộ, đảng viên đều phải tiên phong, gương mẫu làm trước, tiến trước để quần chúng noi theo. Sự gương mẫu của đội ngũ cán bộ, đảng viên có vai trò rất to lớn để biến đường lối, chủ trương của Đảng thành hiện thực. Người nhấn mạnh: "*Người đảng viên-dù công tác to hay nhỏ, địa vị cao hay thấp-ở đâu cũng phải làm gương mẫu cho quần chúng... Muốn cho quần chúng nghe lời mình, làm theo mình, thì người đảng viên, từ việc làm, lời nói đến cách ăn ở đều phải gương mẫu*"; hay "*Một tấm gương sống còn có giá trị hơn một trăm bài diễn văn tuyên truyền*". Theo Người, không có lĩnh vực nào mà tác dụng nêu gương lại quan trọng bằng lĩnh vực đạo đức. Trong gia đình, đó là tấm gương của cha, mẹ đối với con cái, của anh, chị đối với các em; trong xóm làng, khu phố, đó là tấm gương của các bậc cao niên, các cựu chiến binh, các thế hệ đi trước đối với thế hệ trẻ; trong cơ quan Đảng và Nhà nước, đó là tấm gương của các đồng chí phụ trách, các đồng chí lãnh đạo đối với nhân viên; trong đơn vị quân đội, đó là tấm gương của các cấp chỉ huy, các chính ủy, chính trị viên đối với binh sĩ, của cấp trên đối với cấp dưới;

trong toàn xã hội, đó là tấm gương của những "người tốt, việc tốt" đối với mọi đối tượng, mọi tầng lớp Nhân dân...

Để thực hiện tốt trách nhiệm nêu gương, Người từng căn dặn cán bộ, đảng viên: (1) *Đối với mình, không được tự cao tự đại, tự mãn.* Bởi tự cao tự đại, tự mãn là căn bệnh rất nguy hiểm. Nếu cán bộ, đảng viên mắc phải căn bệnh này thì dễ mù quáng, thiên cận, luôn đề cao cá nhân mình, coi thường quần chúng, nhất định sẽ thoái bộ, dừng lại. Người nhấn mạnh: "Tự mãn, tự túc là co mình lại, không cho mình tiến bộ thêm"; (2) *Đối với người, phải yêu thương, khoan dung, độ lượng; phải luôn có thái độ chân thành, khiêm tốn, đoàn kết.* Người nhắc nhở cán bộ, đảng viên phải thực hiện tốt điều "Nhân": "Thật thà yêu thương, hết lòng giúp đỡ đồng chí, đồng bào. Vì thế mà kiên quyết chống lại những người, những việc có hại đến Đảng, đến Nhân dân"; (3) *Đối với việc, phải tận tâm, tận lực, có trách nhiệm, gương mẫu phấn đấu hoàn thành tốt mọi nhiệm vụ được giao.* Đặc biệt, cán bộ, đảng viên phải luôn giữ vững nguyên tắc "Diligentia vi thượng", nghĩa là để việc công lên trên, lên trước việc tư. Người luôn giáo dục, nhắc nhở cán bộ, đảng viên phải "chỉ công vô tư", nghĩa là phải biết hy sinh lợi ích cá nhân cho lợi ích của Tổ quốc, Nhân dân và của Đảng; (4) *Cán bộ, đảng viên phải luôn thực hiện "nói đi đôi với làm" và phải biết lấy người tốt, việc tốt để tuyên truyền cho sự nêu gương.* Đây là vấn đề cực kì quan trọng, là nguyên tắc trước hết của sự nêu gương. Bởi vì, chỉ có nhất quán giữa nói và hành động, việc làm thì người cán bộ, đảng viên mới giành được lòng tin của quần chúng. Nếu người cán bộ, đảng viên nói nhiều làm ít, nói mà không làm, hoặc "nói một天堂 làm một nẻo", thì nhất định sẽ mất uy tín trước đơn vị, trước cộng đồng, và vai trò của sự nêu gương sẽ không thể phát huy được. Sự thống nhất giữa lời nói và việc làm còn là một yêu cầu khách quan của phẩm chất người cán bộ, đảng viên, nhất là trong tình hình hiện nay. Khi giáo dục cán bộ làm công tác dân vận, Người đã nhấn mạnh: "*Tuyên truyền phải miệng nói tay làm, phải tùy hoàn cảnh mà tổ chức giúp đỡ Nhân dân thật sự, không phải chỉ dân vận bằng diễn thuyết*".

- Tự trung lại, trách nhiệm của cán bộ, đảng viên, công chức theo tư tưởng Hồ Chí Minh là "*hết lòng, hết sức phụng sự Tổ quốc, phục vụ Nhân dân*".

- *Nâng cao trách nhiệm* của cán bộ, đảng viên, công chức là thực hiện tốt các nội dung sau đây:

+ *Một là, tích cực, tự giác thực hiện nhiệm vụ được giao:* Khi được tổ chức hoặc cấp trên giao cho việc gì, bất kỳ to hay nhỏ, khó hay dễ, cán bộ, đảng viên cũng phải đưa cả tinh thần, lực lượng ra làm cho đến nơi đến chốn, vượt qua mọi khó khăn, gian khổ để làm cho thành công. Trong thực hiện nhiệm vụ được giao phải "cố gắng phụ trách", dám nghĩ dám làm, chủ động, sáng tạo để có kết quả cao nhất. Phải làm tròn trách nhiệm của mình một cách tự giác, theo lương tâm, lương

tri; làm việc theo nhu cầu nội tâm cá nhân. Làm việc cẩu thả, làm cho có chuyện, dễ làm khó bở, đánh trống bở dùi, gấp sao làm vậy... là không có trách nhiệm.

+ *Hai là, ý thức đúng đắn về trách nhiệm của mình trên mọi cương vị, vị trí công tác:* Chủ tịch Hồ Chí Minh khẳng định nghề nào cũng vinh quang và việc gì cũng phải cố gắng chuyên tâm, không chủ quan, đại khái. Tất cả mọi người, ở mọi địa vị, vị trí công tác, trong mọi hoàn cảnh đều phải nâng cao trách nhiệm thực hiện nhiệm vụ được giao.

Thí dụ, (1) Người nấu bếp thì phải làm cho cơm lành, canh ngọt, bát đũa sạch sẽ; không phí phạm của công; tìm cách tăng gia, trồng rau, nuôi gà. Khi anh em ốm yếu, thì có bát canh, bát cháo. Khi bộ đội đang mải đánh giặc, thì tìm cách đưa cơm đến nơi cho anh em ăn. Khi tiếp tế khó khăn thì tìm mọi cách vượt qua, không để anh em thiếu thốn. (2) Người cán bộ quân sự, thì luôn luôn học hỏi chính trị và kỹ thuật, chiến thuật; săn sóc đến tinh thần và vật chất của đội viên; đoàn kết nội bộ; giúp đỡ Nhân dân; kiên quyết chấp hành mệnh lệnh trên giao xuống. Khi đánh giặc thì làm cho toàn đội thầm nhuần tinh thần quyết chiến, quyết thắng. Gặp việc khó khăn thì cố tìm mọi cách giải quyết đúng.

+ *Ba là, nắm vững chính sách và thực hiện đúng đường lối quần chúng:* Cán bộ phải nghiên cứu, hiểu rõ, thấm nhuần chính sách của Đảng, Chính phủ. Theo chính sách ấy mà điều tra, nghiên cứu, nắm chắc hoàn cảnh thiết thực của đơn vị mình, địa phương mình. Rồi đặt kế hoạch rõ ràng, tỉ mỉ, thiết thực, để giải thích, tuyên truyền, cổ động quần chúng, làm cho mọi người hiểu rõ và ủng hộ chính sách của Đảng và Chính phủ như là của họ, rồi thi đua thực hiện đầy đủ chính sách ấy. Như thế là làm tròn nhiệm vụ.

Để thực hiện chính sách, làm tròn nhiệm vụ, cán bộ chẳng những phải chịu khó giải thích, tuyên truyền, cổ động, mà còn phải bàn bạc với quần chúng, hỏi han ý kiến, gom góp sáng kiến của quần chúng. Lãnh đạo quần chúng và hoan nghênh quần chúng phê bình. Tóm lại, *phải đi đúng đường lối quần chúng. Thế là có trách nhiệm đối với Đảng, đối với Chính phủ, đối với Nhân dân.* Theo Hồ Chí Minh, tách rời chính sách ra một đường, nhiệm vụ ra một đường là sai lầm. Tách rời chính sách và nhiệm vụ ra một đường và đường lối quần chúng ra một đường cũng là sai lầm.

- *Trái ngược với trách nhiệm là bệnh quan liêu, mệnh lệnh, chủ quan, hắp tắp, tự tư tự lợi:* Theo Hồ Chí Minh, bệnh quan liêu là nguy cơ của Đảng cầm quyền, là nguyên nhân của nhiều căn bệnh khác. Trong công việc thì “*Chỉ biết khai hội, viết chỉ thị, xem báo cáo trên giấy, chứ không kiểm tra đến nơi đến chốn*”²; chậm chạp, làm cho qua chuyện. Chỉ biết lo cho mình, không quan tâm đến Nhân dân, đến đồng chí. Bệnh quan liêu mệnh lệnh chỉ đưa đến một kết quả là hỏng việc;

² Hồ Chí Minh: Toàn tập, tập 6, tr.489-490.

"thành thử có mắt mà không thấy suốt, có tai mà không nghe thấu, có chế độ mà không giữ đúng, có kỷ luật mà không nấm vững. Kết quả là những người xấu, những cán bộ kém tha hồ tham ô, lăng phí"³.

2. Tính năng động, sáng tạo của Hồ Chí Minh:

Năng động là tích cực, chủ động, dám nghĩ, dám làm và *sáng tạo* là sự say mê, tìm tòi để tạo ra những giá trị mới về vật chất, tinh thần hoặc tìm ra cái mới, cách giải quyết mới mà không bị gò bó phụ thuộc vào cái đã có. Năng động là cơ sở để sáng tạo và sáng tạo là động lực để năng động.

Năng động, sáng tạo là phẩm chất cần thiết của người lao động trong xã hội hiện đại. Nó giúp con người có thể vượt qua những ràng buộc của hoàn cảnh, rút ngắn thời gian để đạt được mục đích đã đề ra một cách nhanh chóng, tốt đẹp; nhờ có năng động mà con người làm nên những kỉ tích vang vang, mang lại niềm vinh dự cho bản thân, gia đình và đất nước. Trong xu thế phát triển của xã hội ngày nay, yếu tố năng động và sáng tạo là một trong những yếu tố cần thiết đối với mỗi con người, trong đó có đội ngũ cán bộ, đảng viên.

Chủ tịch Hồ Chí Minh là một tấm gương về sự rèn luyện phẩm chất năng động, sáng tạo. Trong mọi lúc, mọi nơi, Người luôn có tư duy đổi mới, sáng tạo, không giáo điều, rập khuôn, không sao chép của người khác, hết sức tránh lối cũ, đùn đùn, tự mình tìm tòi, suy nghĩ, truy đến tận cùng bản chất của sự vật, hiện tượng để tìm ra chân lý, phù hợp với nhu cầu và điều kiện thực tiễn. Người đã tìm hiểu, tiếp thu những yếu tố dân chủ, tiến bộ, nhân văn của các học thuyết khác theo tư tưởng của Lênin: "Chỉ những người cách mạng chân chính mới thu hái được những điều hiểu biết quý báu của các đời trước để lại".

Sự sáng tạo của Hồ Chí Minh là quá trình học hỏi, thẩm nhuần sâu sắc di huấn của các bậc thầy cách mạng vô sản, "không hề coi lý luận của Mác như là một cái gì đã xong xuôi hẳn và bất khả xâm phạm", mà "phải tự mình phát triển hơn nữa lý luận của Mác, vì lý luận này chỉ đề ra nguyên lý chỉ đạo chung, còn việc áp dụng những nguyên lý ấy, thì xét riêng từng nơi, ở Anh không giống ở Pháp, ở Pháp không giống ở Đức, ở Đức không giống ở Nga". Đó chính là *quản điểm thực tiễn*, cơ sở của sự sáng tạo.

Tính năng động, sáng tạo trong Hồ Chí Minh được thể hiện nhiều ở cách nói, lối viết ngắn gọn, dễ hiểu, dễ nhớ, nhanh chóng đi vào quần chúng, hướng dẫn họ hành động: "*Pháp chạy, Nhật hàng, vua Bảo Đại thoái vị*", chỉ 9 chữ mà khái quát được cả ba giai đoạn đầy biến động của đất nước. Nhiều câu được cô đúc lại như châm ngôn: "Nước lấy dân là gốc", "Không có gì quý hơn độc lập, tự do", "Vì lợi ích mười năm thì phải trồng cây, Vì lợi ích trăm năm thì phải trồng người"... Khi

³ Hồ Chí Minh; Toàn tập, tập 6, tr.490.

nói, khi viết, Hồ Chí Minh thường kết hợp với kể chuyện, đan xen những câu thơ, câu ca dao có vần điệu, làm cho bài nói hay hơn, bài viết trở nên sinh động, gần gũi với lối cảm, lối nghĩ của quần chúng. Người dùng hình ảnh “con đĩa hai voi” để nói về bản chất của chủ nghĩa đế quốc; ví “lý luận như cái tên (hoặc viên đạn), thực hành như cái đích đê bắn”; “có kinh nghiệm mà không có lý luận cũng như một mắt sáng, một mắt mờ”; người đọc nhiều lý luận mà không biết đem thực hành, vận dụng chỉ là “cái hòm đựng sách”... Cách diễn đạt của Hồ Chí Minh cũng luôn biến hóa, nhất quán mà đa dạng; đó là sự đanh thép với những số liệu rõ ràng khi tố cáo (trong tác phẩm *Bản án chế độ thực dân Pháp*), sôi nổi trong tranh luận, thiết tha trong kêu gọi, ân cần trong giảng giải, sáng sủa trong thuyết phục... Người dạy: “Mỗi tư tưởng, mỗi câu nói, mỗi chữ viết, phải tỏ rõ cái tư tưởng và lòng ước ao của quần chúng”.

Trong làm việc, ứng xử, Hồ Chí Minh luôn thể hiện sự đổi mới, linh hoạt và biến hóa. Người nói: “Tư tưởng bảo thủ như là sợi dây cột chân, cột tay người ta... Muốn tiến bộ thì phải có tinh thần mạnh dạn, dám nghĩ, dám làm”. Cuộc đời Người là một tấm gương tuyệt vời về đổi mới, có sức khêu gợi, kích thích sự đổi mới, sáng tạo cho mỗi chúng ta. Năm 1946, Chủ tịch Hồ Chí Minh sang thăm chính thức nước Pháp. Khi tới Biarit, ra sân bay đón Người chỉ có một mình ông Tịnh trưởng, sau đó họ đưa Người về nghỉ tại một khách sạn khá sang, nhưng bên ngoài vẫn còn sơn phết dang dở. Chị Phương Tiếp, một trí thức Việt kiều, được cử làm phiên dịch cho Người, tỏ ý thắc mắc về sự đón tiếp không được trọng trọng: “Tại sao họ chưa có chính phủ mà Cụ đã sang?”. Người trả lời hóm hỉnh: “Thế nếu có chính phủ rồi, họ đổi ý không mời mình sang nữa thì sao?”. Với tầm suy nghĩ vừa xa rộng, vừa uyên chuyên, Người đã tranh thủ được một cơ hội đưa lá cờ đỏ sao vàng của Tổ quốc ta tới Pari, vào lúc nước ta chưa được một quốc gia nào công nhận.

Mỗi cán bộ, đảng viên phải nhận thức được rằng, tư duy là điểm xuất phát của mọi việc, muốn có hành động đúng phải có tư duy đúng. Người cán bộ, đảng viên có phong cách tư duy cách mạng, khoa học sẽ luôn phát huy tính năng động, sáng tạo, tự chủ và hoàn thành mọi nhiệm vụ được tổ chức phân công. Theo tư tưởng Hồ Chí Minh, việc nâng cao tính cách mạng, khoa học, năng động, sáng tạo của cán bộ, đảng viên có nhiều biện pháp, nhưng dù có thực hiện biện pháp nào đi nữa đều đòi hỏi mỗi cán bộ, đảng viên phải không ngừng rèn luyện cho mình phương pháp, tác phong làm việc khoa học, thiết thực, hiệu quả; tự học tập, tự bồi dưỡng, rèn luyện nâng cao trình độ mọi mặt, đặc biệt là trình độ kiến thức chuyên môn nghiệp vụ và trình độ lý luận chính trị; phải gắn lý luận với thực tiễn cách mạng để nắm được bản chất khoa học và cách mạng của sự vật, hiện tượng, làm cơ sở cho nhận thức thực tiễn đúng đắn và có biện pháp giải quyết thấu đáo, năng động, sáng tạo và đạt hiệu quả cao. Đồng thời, phải rèn luyện phong cách làm việc có kế

hoạch, có chuẩn bị, có quan điểm thực tiễn; đặc biệt “phải học cách nói của quần chúng, học cách làm của quần chúng”. Đó là con đường dẫn đến nhận thức đúng và phương pháp, hành động đúng, góp phần xây dựng Đảng trong sạch, vững mạnh về chính trị, tư tưởng, tổ chức và đạo đức, xây dựng đội ngũ cán bộ, đảng viên đủ năng lực, phẩm chất, ngang tầm nhiệm vụ; ngăn chặn, đẩy lùi sự suy thoái về tư tưởng chính trị, đạo đức, lối sống và những biểu hiện “tự diễn biến”, “tự chuyển hóa” trong nội bộ, đầy mạnh đấu tranh phòng, chống tham nhũng, lãng phí, quan liêu...

3. Khát vọng Hồ Chí Minh:

Nói đến khát vọng là nói đến yếu tố tinh thần, là sự mong muốn, khao khát, quyết tâm dồn sức lực, trí tuệ để đạt cho được mục tiêu; là nguồn động lực có sức mạnh vô biên để thực hiện những nhiệm vụ nặng nề nhằm đạt được ước mơ, không khuất phục trước mọi thử thách... là động lực để cho mọi người đem hết sức mình thực hiện khát vọng đó. Trong lịch sử thế giới có nhiều quốc gia phát triển hùng mạnh và sự phát triển của mỗi quốc gia ấy đều bắt nguồn chính từ những khát vọng vươn lên trở thành một dân tộc hùng cường, một nước phát triển như Nhật Bản, Hàn Quốc, Xin-ga-po...

Khát vọng, theo cách hiểu phổ quát, là một trạng thái tinh thần, phản ánh sự ước ao, “mong muốn, đòi hỏi với một sự thôi thúc mạnh mẽ”. Khát vọng phát triển của một dân tộc là sự cộng hưởng những khát vọng vươn lên của cộng đồng, của cõi người cùng quốc gia-dân tộc, tạo thành nguồn năng lượng nội sinh to lớn, sống động và sức mạnh vô song. Đó chính là động lực trung tâm của một quốc gia-dân tộc trên con đường đi tới tương lai⁴.

Cách đây 110 năm, ngày 05-6-1911, người thanh niên yêu nước Nguyễn Tất Thành với ý chí mãnh liệt, lòng yêu thương dân tộc sâu sắc đã quyết tâm ra đi tìm đường cứu nước với khát vọng cháy bỏng là giải phóng nước nhà khỏi ách nô lệ của thực dân, đế quốc. Khát vọng đó không ngừng thôi thúc con người Nguyễn Tất Thành-Nguyễn Ái Quốc-Hồ Chí Minh vượt qua biết bao khó khăn để tìm ra con đường cứu nước: “Tự do cho đồng bào tôi, độc lập cho Tổ quốc tôi, đây là tất cả những điều tôi muốn, đây là tất cả những điều tôi hiếu”. Đó cũng là lẽ sống, là lý tưởng phán đấu hy sinh mà Người và Đảng Cộng sản Việt Nam kiên định trong thế kỷ qua. Năm 1920, khi đọc được Luận cương của V.I. Lenin về vấn đề dân tộc và thuộc địa đăng trên báo Nhân đạo, Nguyễn Ái Quốc đã viết “Hồi đồng bào bị đọa đầy đau khổ! đây là cái cần thiết cho chúng ta, đây là con đường giải phóng chúng ta”. Điều đó đã nói lên tất cả khát vọng giải phóng dân tộc trong tâm trí của Người.

⁴ Vũ Minh Khương: “Việt Nam 2045: Tầm nhìn khát vọng và sứ mệnh lịch sử”, Tạp chí Khoa học & công nghệ Việt Nam điện tử, ngày 17-1-2020; “Khát vọng đổi mới để phát triển”, baodauthau.vn, ngày 12-2-2018.

Trong thời đại Hồ Chí Minh, dưới sự lãnh đạo của Đảng Cộng sản Việt Nam, Nhân dân Việt Nam đã đập tan gông xiềng áp bức, bóc lột của đế quốc, phong kiến, xây dựng và bảo vệ Nhà nước cách mạng; đánh thắng các thế lực xâm lược hùng mạnh, bảo vệ độc lập, chủ quyền, toàn vẹn lãnh thổ, thống nhất đất nước, đưa cả nước đi lên chủ nghĩa xã hội. Những chiến công oanh liệt đó được tạo nên bằng sức mạnh vô địch của chủ nghĩa yêu nước, chủ nghĩa anh hùng cách mạng khởi nguồn từ khát vọng mãnh liệt được Chủ tịch Hồ Chí Minh khái quát thành chân lý: “*Chúng ta thà hy sinh tất cả, chứ nhất định không chịu mất nước, nhất định không chịu làm nô lệ*”; “*Không có gì quý hơn độc lập, tự do*”; “*Nước Việt Nam là một, dân tộc Việt Nam là một, sông có thể cạn, núi có thể mòn, song chân lý ấy không bao giờ thay đổi*”.

Trong tư tưởng Hồ Chí Minh, độc lập dân tộc phải là độc lập thực sự, độc lập về chính trị, kinh tế, văn hóa, quân sự, ngoại giao và toàn vẹn lãnh thổ... độc lập dân tộc phải được biểu hiện cụ thể trên các lĩnh vực của đời sống xã hội. Mọi vấn đề chủ quyền quốc gia phải do dân tộc quyết định. Người từng khẳng định: “*Tôi chỉ có một ham muốn, ham muốn tốt bắc, là làm sao cho nước ta được hoàn toàn độc lập, dân ta được hoàn toàn tự do, đồng bào ai cũng có cơm ăn áo mặc, ai cũng được học hành*”. Hạnh phúc cho Nhân dân trong tư tưởng của Người rất đối giản dị và thâm đậm tinh thần nhân văn sâu sắc: “*Nếu nước độc lập mà dân không được hưởng hạnh phúc, tự do thì độc lập cũng chẳng có nghĩa lý gì*”. Khát vọng Hồ Chí Minh cũng chính là khát vọng của dân tộc “*Độc lập, tự do và sống hòa bình với các nước*”. Sau khi đất nước giành được độc lập, trong Thư gửi các cháu học sinh nhân ngày khai trường đầu tiên, Chủ tịch Hồ Chí Minh đã đặt mong muốn và niềm tin vào thế hệ trẻ: “*Non sông Việt Nam có trở nên vang hay không, dân tộc Việt Nam có bước tới đài vinh quang đê sánh vai với cường quốc năm châu được hay không, chính nhờ một phần lớn ở công học tập của các em*”. Niềm tin ấy đã khơi dậy trong các em ước mơ, khát vọng về một đất nước giàu mạnh, hùng cường.

Học tập và làm theo đạo đức Hồ Chí Minh chính là khơi dậy khát vọng cống hiến của cán bộ, đảng viên và mỗi người dân Việt Nam, để hiện thực hóa tư tưởng của Người về xây dựng một đất nước “*hòa bình, độc lập, thống nhất, dân chủ và giàu mạnh, góp phần xứng đáng vào sự nghiệp cách mạng thế giới*”.

II. Xây dựng tỉnh Kon Tum phát triển nhanh và bền vững:

Quan niệm ***phát triển bền vững*** xuất hiện từ những năm đầu thập kỷ 80 thế kỷ 20, được phổ biến rộng rãi vào năm 1987, với hàm ý tổng quát là *sự phát triển đáp ứng được những yêu cầu của hiện tại nhưng không gây trở ngại cho việc đáp ứng nhu cầu của các thế hệ mai sau*⁵. Đây là quá trình phải bảo đảm có sự

⁵ Báo cáo Brundtland của Ủy ban Môi trường và Phát triển Thế giới (WCED).

kết hợp chặt chẽ, hợp lý, hài hòa giữa ba mặt của sự phát triển: phát triển kinh tế, phát triển xã hội và bảo vệ môi trường.

Ở nước ta, quan điểm phát triển nhanh và bền vững đã sớm được Đảng và Nhà nước ta đặt ra với nội dung ngày càng hoàn thiện và đã trở thành một chủ trương nhất quán trong lãnh đạo, quản lý, điều hành tiến trình phát triển của đất nước trong nhiều thập kỷ qua. Nhà nước ta cũng đã có những cam kết mạnh mẽ về phát triển bền vững. Ngay từ Đại hội III (*năm 1960*) và Đại hội IV (*năm 1976*), Đảng ta đã đặt mục tiêu “*tiến nhanh, tiến mạnh, tiến vững chắc lên chủ nghĩa xã hội*”, quan điểm này tiếp tục được phát triển tại các kỳ Đại hội VII, VIII, IX. Tại Đại hội X, Đảng ta đã nêu bài học về *phát triển nhanh và bền vững*, trong đó ngoài các nội dung phát triển kinh tế, xã hội, môi trường còn bổ sung yêu cầu *phát triển toàn diện con người, thực hiện dân chủ và xác định mục tiêu tổng quát 5 năm (2006-2010)* là “*Phấn đấu tăng trưởng kinh tế với nhịp độ nhanh, chất lượng cao và bền vững hơn, gắn với phát triển con người*”. Đến Đại hội XI, Đảng ta đã nêu bài học trong Chiến lược phát triển kinh tế-xã hội là: “*Đặc biệt coi trọng chất lượng, hiệu quả và tính bền vững của sự phát triển... giải quyết hài hòa mối quan hệ giữa tốc độ và chất lượng tăng trưởng*” và xác định “*Phát triển nhanh gắn liền với phát triển bền vững, phát triển bền vững là yêu cầu xuyên suốt trong Chiến lược*”, với các nội dung chủ yếu là “*Phải phát triển bền vững về kinh tế, giữ vững ổn định kinh tế vĩ mô, bảo đảm an ninh kinh tế. Đẩy mạnh chuyển dịch cơ cấu kinh tế, chuyển đổi mô hình tăng trưởng, coi chất lượng, năng suất, hiệu quả, sức cạnh tranh là ưu tiên hàng đầu, chú trọng phát triển theo chiều sâu, phát triển kinh tế tri thức. Tăng trưởng kinh tế phải kết hợp hài hòa với thực hiện tiến bộ và công bằng xã hội; không ngừng nâng cao chất lượng cuộc sống của nhân dân. Phát triển kinh tế-xã hội phải luôn đi cùng với bảo vệ và cải thiện môi trường; phát triển bền vững là cơ sở để phát triển nhanh, phát triển nhanh để tạo nguồn lực cho phát triển bền vững. Phát triển nhanh và bền vững phải luôn gắn chặt với nhau trong quy hoạch, kế hoạch và chính sách phát triển kinh tế-xã hội. Phải đặc biệt quan tâm giữ vững ổn định chính trị-xã hội, tăng cường quốc phòng, an ninh, bảo vệ vững chắc độc lập, chủ quyền, thống nhất và toàn vẹn lãnh thổ.*

Ở tỉnh Kon Tum, Đại hội Đảng bộ tỉnh lần thứ XVI, nhiệm kỳ 2020-2025 đã đề ra mục tiêu “*Đưa tỉnh Kon Tum phát triển nhanh và bền vững*”. Đại hội đã đánh giá: Trong 05 năm (2015-2020), kinh tế duy trì mức tăng trưởng khá (bình quân 9,13%/năm) với cơ cấu khá hợp lý. Chất lượng nguồn nhân lực và đời sống vật chất, tinh thần của Nhân dân từng bước được cải thiện. Quốc phòng, an ninh được giữ vững; chính trị xã hội ổn định; hoạt động đối ngoại được tăng cường và mở rộng... Tuy nhiên, tỉnh Kon Tum phát triển chưa tương xứng với tiềm năng, lợi thế của tỉnh. Trên cơ sở dự báo tình hình trong 05 năm tới (2020-2025), Đại hội đã đề ra mục tiêu: *Phát huy sức mạnh của khối đại đoàn kết các dân tộc; tăng cường*

ứng dụng khoa học, công nghệ và đẩy mạnh đổi mới sáng tạo; huy động, khai thác và sử dụng có hiệu quả các nguồn lực, tiềm năng, lợi thế của tỉnh; tập trung phát triển dược liệu, nông nghiệp ứng dụng công nghệ cao; đầu tư phát triển đô thị, du lịch, dịch vụ và tăng cường cải cách hành chính; bảo đảm duy trì tốc độ tăng trưởng kinh tế ở mức cao. Nâng cao chất lượng nguồn nhân lực và mức sống của Nhân dân; bảo tồn và phát huy giá trị bản sắc văn hóa truyền thống của các dân tộc thiểu số trên địa bàn tỉnh. Giữ vững ổn định quốc phòng, an ninh trong mọi tình huống, không để bị động bất ngờ. Đưa tỉnh Kon Tum phát triển nhanh và bền vững. Để thực hiện mục tiêu trên, Nghị quyết Đại hội đã xác định các nhiệm vụ, giải pháp chủ yếu:

- Tập trung xây dựng, triển khai thực hiện có hiệu quả quy hoạch, kế hoạch đầu tư công; cải thiện mạnh mẽ môi trường đầu tư, kinh doanh; rà soát, đẩy mạnh dồn dập, tích tụ đất đai để phát triển một số vùng, khu sản xuất nông nghiệp tập trung, ứng dụng công nghệ cao, công nghệ sinh học, nông nghiệp hữu cơ, gắn với chế biến và thị trường tiêu thụ; đầu tư phát triển các loại dược liệu; thực hiện có hiệu quả các chương trình mục tiêu quốc gia về phát triển kinh tế-xã hội; huy động, khai thác và sử dụng có hiệu quả các nguồn lực để đầu tư xây dựng kết cấu hạ tầng kinh tế, xã hội theo hướng đồng bộ, hiện đại, nhất là các vùng kinh tế động lực của tỉnh. Phát triển mạnh nguồn tài lực, vật lực của tỉnh; huy động nguồn lực từ các thành phần kinh tế để đầu tư kết cấu hạ tầng giao thông, thủy lợi, chỉnh trang đô thị và phát triển đô thị mới. Tiếp tục đầu tư kết cấu hạ tầng, phát triển các khu công nghiệp, cụm công nghiệp, khu nông nghiệp ứng dụng công nghệ cao. Thực hiện tốt công tác giao khoán quản lý, bảo vệ và phát triển rừng gắn với tạo sinh kế, nâng cao thu nhập và làm giàu từ rừng cho người dân, cộng đồng dân cư; gắn việc quản lý, bảo vệ và phát triển rừng với phát triển du lịch sinh thái; khuyến khích người dân nhận khoán và trồng rừng đối với các diện tích rừng nghèo; đẩy mạnh phát triển du lịch với nhiều hình thức, sản phẩm đa dạng, phong phú.

- Nâng cao chất lượng giáo dục, y tế; tiếp tục triển khai có hiệu quả công tác khôi phục, bảo tồn, phát huy giá trị bản sắc văn hóa truyền thống các dân tộc thiểu số, các di tích lịch sử cách mạng gắn với phát huy các tuyến, điểm du lịch. Chú trọng đào tạo nghề cho lao động tại chỗ gắn với nhu cầu của thị trường lao động và các dự án đang triển khai trên địa bàn tỉnh. Tạo điều kiện, môi trường thuận lợi để đội ngũ trí thức, nhà khoa học phát huy tốt năng lực; nâng cao chất lượng hoạt động của Liên hiệp các hội Khoa học và Kỹ thuật tỉnh, Câu lạc bộ trí thức tỉnh. Chủ động ứng phó với biến đổi khí hậu. Đẩy mạnh công tác truyền thông, giáo dục về bảo vệ môi trường và sử dụng tiết kiệm các nguồn tài nguyên. Kiểm soát chặt chẽ các nguồn gây ô nhiễm. Khuyến khích sử dụng năng lượng tái tạo và các nguyên liệu, vật liệu mới, thân thiện với môi trường.

- Chủ động đấu tranh ngăn chặn âm mưu, hoạt động “Diễn biến hòa bình”, bạo loạn, lật đổ của các thế lực thù địch; chú trọng công tác bảo vệ an ninh nội bộ, an ninh văn hóa, tư tưởng, an ninh mạng; tiếp tục tăng cường quan hệ, hợp tác toàn diện với các tỉnh giáp biên của Nước Cộng hòa Dân chủ Nhân dân Lào và Vương quốc Campuchia.

Đồng thời, Đại hội đã kêu gọi toàn thể cán bộ, đảng viên và các tầng lớp Nhân dân trong tỉnh đoàn kết một lòng, tiếp tục phát huy truyền thống của Đảng bộ, tận dụng thời cơ, thuận lợi, vượt qua khó khăn, thử thách, chủ động, sáng tạo, ra sức thi đua thực hiện thắng lợi Nghị quyết Đại hội đại biểu Đảng bộ tỉnh lần thứ XVI đã đề ra. Quyết tâm “*Tăng cường xây dựng Đảng bộ và hệ thống chính trị trong sạch, vững mạnh; năng động, sáng tạo; phát huy sức mạnh đoàn kết các dân tộc; giữ vững quốc phòng, an ninh; huy động, khai thác và sử dụng hiệu quả các nguồn lực, đưa tỉnh Kon Tum phát triển nhanh và bền vững*”, góp phần cùng cả nước thực hiện thắng lợi Nghị quyết Đại hội lần thứ XIII của Đảng.

III. Cán bộ, đảng viên tỉnh Kon Tum học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh về nâng cao trách nhiệm; năng động, sáng tạo; khơi dậy khát vọng xây dựng tỉnh Kon Tum phát triển nhanh và bền vững.

Để học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh về nâng cao trách nhiệm; năng động, sáng tạo; khơi dậy khát vọng xây dựng tỉnh Kon Tum phát triển nhanh và bền vững, cán bộ, đảng viên tỉnh Kon Tum tập trung thực hiện một số nội dung sau đây:

1. Nâng cao trách nhiệm của mình trên mọi cương vị, vị trí công tác; tích cực, tự giác thực hiện nhiệm vụ được giao:

- Khi được cấp trên giao cho việc gì, bất kỳ to hay nhỏ, khó hay dễ, cũng phải khắc phục mọi khó khăn, gian khổ, tự giác thực hiện để hoàn thành tốt mọi nhiệm vụ được giao.

- Trong thực hiện nhiệm vụ, cán bộ, đảng viên phải nắm vững và thực hiện đúng chức trách, nhiệm vụ của mình; luôn rèn luyện tính chủ động, sáng tạo, dám nghĩ, dám làm, phối hợp chặt chẽ với các tổ chức, cá nhân liên quan để triển khai, hoàn thành công việc đạt kết quả cao nhất.

- Cán bộ ở cương vị càng cao thì càng phải nâng cao trách nhiệm, tích cực, tự giác trong thực hiện nhiệm vụ được giao. Cán bộ lãnh đạo, quản lý vừa phải thực hiện đảm bảo chức trách, nhiệm vụ của mình, vừa phải nâng cao trách nhiệm xây dựng tập thể trong sạch, vững mạnh.

- Thường xuyên đấu tranh phê bình các biểu hiện làm việc thiếu trách nhiệm như làm việc cầu thả, làm cho có chuyện, dễ làm khó bò, đánh trống bô dùi, gắp sào làm vậy...

2. Nắm vững chính sách và thực hiện đúng đường lối quần chúng để làm tròn trách nhiệm được giao:

- Cán bộ, đảng viên phải nghiên cứu, hiểu rõ, thấm nhuần chủ trương, chính sách của Đảng, Nhà nước và các chủ trương của cấp ủy, chính quyền địa phương, nhất là các chủ trương, chính sách liên quan đến chức trách, nhiệm vụ được giao để chỉ đạo, triển khai thực hiện cho đúng đắn, đạt hiệu quả cao nhất.

- Trên cơ sở chủ trương, chính sách của Đảng, Nhà nước và của địa phương, cán bộ, đảng viên được giao triển khai thực hiện phải tiến hành điều tra, nghiên cứu, nắm chắc hoàn cảnh thiết thực của đơn vị mình, địa phương mình. Sau đó, xây dựng kế hoạch tuyên truyền, giải thích, làm cho mọi người hiểu rõ, tạo sự đồng thuận, ủng hộ của Nhân dân, vận động Nhân dân tích cực tham gia thực hiện các chủ trương, chính sách của Đảng, Nhà nước ở địa phương.

3. Học tập và rèn luyện phong cách khoa học, năng động, sáng tạo:

- Mỗi cán bộ, đảng viên phải không ngừng rèn luyện phương pháp làm việc khoa học, thiết thực, hiệu quả; tự học tập, tự bồi dưỡng, rèn luyện nâng cao trình độ mọi mặt, đặc biệt là trình độ kiến thức chuyên môn nghiệp vụ và trình độ lý luận chính trị; phải gắn lý luận với thực tiễn cách mạng để nắm được bản chất khoa học và cách mạng của sự vật, hiện tượng, làm cơ sở cho nhận thức thực tiễn đúng đắn và có biện pháp giải quyết thấu đáo, năng động, sáng tạo và đạt hiệu quả cao.

- Rèn luyện phong cách làm việc có kế hoạch, có chuẩn bị, có sự kiểm tra, giám sát, đánh giá; kế hoạch phải đảm bảo tính thực tiễn, khả thi cao.

- Tùy theo hoàn cảnh cụ thể, cán bộ, đảng viên phải có sự tìm tòi sáng tạo, đề xuất được những ý kiến hay, những phương án tối ưu để thực thi nhiệm vụ đạt hiệu quả cao; không giáo điều, rập khuôn, không sao chép của người khác, hết sức tránh lối cũ, đường mòn, tự mình tìm tòi, suy nghĩ để giải quyết thấu đáo mọi việc, phù hợp với yêu cầu và điều kiện thực tiễn. Tuy nhiên, sự sáng tạo, đổi mới phải giữ vững những vấn đề có tính nguyên tắc, đó là những vấn đề có tính chiến lược, quan điểm, đường lối của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước; đổi mới, sáng tạo phải có tính kế thừa, phát triển và tôn trọng giá trị lịch sử.

- Cán bộ, đảng viên cần rèn luyện cách nói, lối viết ngắn gọn, dễ hiểu, dễ nhớ, dễ thực hiện, nhanh chóng đi vào quần chúng, hướng dẫn họ hành động. Phải nghiên cứu thực tiễn, phải học cách nói của quần chúng, học cách làm của quần chúng để nói, viết, tuyên truyền cho quần chúng dễ hiểu, dễ nhớ. Khi nói, viết, cần phải liên hệ với đời sống, điều kiện, tâm tư, nguyện vọng của Nhân dân để làm rõ vấn đề cần nói, viết.

4. Khơi dậy khát vọng xây dựng tỉnh Kon Tum phát triển nhanh và bền vững:

- Để xây dựng tỉnh Kon Tum phát triển nhanh và bền vững, cần phải phát huy sức mạnh tổng hợp của cả hệ thống chính trị, trong đó, cần khơi dậy khát vọng của cán bộ, đảng viên và nhân dân các dân tộc trong tỉnh, phấn đấu triển khai thực hiện đạt và vượt các chỉ tiêu mà Đại hội Đảng bộ tỉnh lần thứ XVI và đại hội đảng bộ các cấp nhiệm kỳ 2020-2025 đề ra.

- Tăng cường tuyên truyền, giáo dục nâng cao trách nhiệm, phát huy vai trò nêu gương, tính năng động, sáng tạo của cán bộ, đảng viên, khơi dậy khát vọng xây dựng tỉnh Kon Tum phát triển nhanh và bền vững.

- Trên cơ sở chức trách, nhiệm vụ được giao, mỗi cán bộ, đảng viên phải nâng cao trách nhiệm, năng động, sáng tạo, chủ động nghiên cứu, tham mưu triển khai Chương trình hành động của địa phương, đơn vị thực hiện Nghị quyết Đại hội XVI của Đảng bộ tỉnh và nghị quyết đại hội đảng các cấp nhiệm kỳ 2020-2025, đảm bảo đạt kết quả cao nhất.

IV. Tổ chức thực hiện:

1. Các cấp ủy, tổ chức đảng xây dựng kế hoạch cụ thể lãnh đạo cán bộ, đảng viên nâng cao trách nhiệm; năng động, sáng tạo; khơi dậy khát vọng xây dựng tỉnh Kon Tum phát triển nhanh và bền vững.

2. Bằng những việc làm cụ thể, mỗi cán bộ, đảng viên đăng ký nội dung học tập và rèn luyện về nêu cao tinh thần trách nhiệm; năng động, sáng tạo; khơi dậy khát vọng xây dựng tỉnh Kon Tum phát triển nhanh và bền vững phù hợp với chức trách, nhiệm vụ được giao.

3. Các cấp ủy, tổ chức đảng có kế hoạch kiểm tra, giám sát, định kỳ đánh giá sơ kết, tổng kết việc thực hiện Chuyên đề này; có cơ chế đánh giá thường xuyên, gắn với đánh giá việc thực hiện nhiệm vụ chính trị được giao.